

Số: /CTr-LĐLĐ

Bến Tre, ngày tháng 02 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
Chuyển đổi số trong hệ thống Công đoàn tỉnh Bến Tre
giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 20/10/2020 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 2581/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Bến Tre giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết 01/NQ-LĐLĐ ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (BCH LĐLĐ) tỉnh về Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Bến Tre lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028, BCH LĐLĐ tỉnh xây dựng chương trình chuyển đổi số (CĐS) trong hệ thống Công đoàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 01-NQ/TU, Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của công đoàn dựa trên nền tảng công nghệ số, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ công nhân ngày càng lớn mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thay đổi nhận thức của cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động, thể hiện tư duy, ý chí quyết tâm của cả hệ thống công đoàn trong việc tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông có vai trò quan trọng trong CĐS tại địa phương, đơn vị. Đặc biệt, thể hiện rõ nét vai trò tham gia của cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động trong tham gia thực hiện dịch vụ công thông qua việc trang bị chữ ký số.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động CĐS phải đáp ứng nhu cầu thực tế của địa phương, tổ chức, cá nhân, giúp giải quyết các vấn đề cấp thiết và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội dựa trên công nghệ số.

- Việc CĐS trong công tác công đoàn phải thực hiện tổng thể, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của công đoàn các cấp, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng giai đoạn và tình hình cụ thể của từng địa phương, ngành nghề; thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, theo định hướng, chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Tỉnh ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025, hệ thống Công đoàn tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông công đoàn thông qua mạng xã hội; thành lập và đưa vào hoạt động tổng đài tư vấn pháp luật trực tuyến đáp ứng cơ bản những nhu cầu, thắc mắc liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động. Đến năm 2030, hoàn thành các mục tiêu cụ thể của hệ thống Công đoàn tỉnh về CDS, đặc biệt là cài đặt chữ ký số cho đoàn viên, người lao động và tham gia tích cực vào dịch vụ công trực tuyến; CDS toàn diện trong lãnh chỉ đạo điều hành hoạt động công đoàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu từ năm 2023 đến năm 2025

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức về kiến thức CDS. Phấn đấu mỗi Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có ít nhất 01 lớp tập huấn hàng năm về CDS.

- 100% Công đoàn cấp trên cơ sở thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động, ban hành các văn bản (*trừ văn bản mật theo quy định*) trên hệ thống điều hành VNPT-iOffice.

- Đến năm 2025, 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 60% Công đoàn cơ sở có trang thông tin điện tử trên Fanpage, Zalo Page và được duy trì thường xuyên, hoạt động hiệu quả.

- Công đoàn tỉnh vận hành hệ thống sổ tay điện tử công đoàn viên, triển khai phần mềm trực tuyến LMS trong học tập, triển khai, quán triệt Nghị quyết của Đoàn các cấp. 100% cán bộ công đoàn, đoàn viên CNVCLĐ biết sử dụng sổ tay điện tử công đoàn viên.

- 90% trở lên Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 70% Công đoàn cơ sở thực hiện số hóa việc học tập, quán triệt Nghị quyết, tài liệu, văn bản các cuộc họp, tọa đàm...không sử dụng văn bản giấy.

- 90% cán bộ công đoàn chuyên trách, 60% đoàn viên sử dụng điện thoại thông minh có cài ứng dụng và thường xuyên ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% đoàn viên công đoàn được cập nhật thông tin đoàn viên lên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng Liên đoàn.

- 50% trở lên Công đoàn cơ sở sử dụng phần mềm tài chính Công đoàn.

- Hàng năm, mỗi Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn ít nhất 4.000 lượt đoàn viên, người lao động tiếp cận chương trình trình thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách, 50% đoàn viên được trang bị chữ ký số VNPT SmartCA và tham gia hiệu quả vào dịch vụ công trực tuyến đối với những đơn vị thực hiện thí điểm.

- Thành lập Tổng đài tư vấn pháp luật trực tuyến cho đoàn viên, người lao động.

2.2. Mục tiêu từ năm 2025 đến năm 2028, phân đầu đến năm 2030

- 100% hệ thống công đoàn cấp huyện, cấp xã thực hiện số hóa việc học tập, quán triệt Nghị quyết, tài liệu, văn bản các cuộc họp, tọa đàm...không sử dụng văn bản giấy.

- 70% trở lên Công đoàn cơ sở sử dụng phần mềm tài chính Công đoàn.

- Hàng năm, mỗi Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn ít nhất 5.000 lượt đoàn viên, người lao động tiếp cận chương trình trình thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách, 60% đoàn viên, người lao động sử dụng điện thoại thông minh có cài ứng dụng và thường xuyên ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách, 80% đoàn viên công đoàn được trang bị chữ ký số VNPT SmartCA đối với những đơn vị thực hiện giai đoạn 2 và tham gia hiệu quả vào dịch vụ công trực tuyến.

- Hỗ trợ tư vấn pháp luật qua hệ thống trực tuyến qua tổng đài đạt 100% trở lên nhu cầu của người lao động. 100% các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động được tiếp nhận, theo dõi, giám sát và nắm bắt qua hệ thống trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền về các Nghị quyết, chủ trương của tỉnh về CDS; gắn mục tiêu, nhiệm vụ về CDS vào chương trình công tác hàng năm, ứng dụng CDS vào công tác, lao động thông qua việc xây dựng các chuyên mục thông tin tuyên truyền trên các trang mạng xã hội của các cấp công đoàn; xây dựng các Infographic, khung hình đại diện, Video clip...về CDS.

- Tuyên truyền, vận động công nhân lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ứng dụng, sử dụng CNTT trong lao động, sản xuất và sinh hoạt để thích ứng với điều kiện lao động trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tuyên truyền vận động doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn thực hiện CDS và trở thành doanh nghiệp số; quan tâm các doanh nghiệp sử dụng phần mềm về tính điểm nhân công để người lao động xác định được mức lương, thưởng mình có được trong một ngày.

- Tuyên truyền cho đoàn viên, người lao động về tổng đài tự động hướng dẫn thủ tục hành chính 19008673; triển khai các đội hình hỗ trợ người lao động sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tổ chức tọa đàm, nói chuyện chuyên đề cho đội ngũ cán bộ, đoàn viên, người lao động nhằm trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ phương pháp nâng cao nhận thức, hành động về CDS đến đoàn viên, người lao động.

2. Thực hiện CDS trong truyền thông của tổ chức Công đoàn

- Chỉ đạo các cấp công đoàn thành lập, khai thác, sử dụng có hiệu quả các kênh truyền thông (*Facebook, Youtube, Zalo,...*) để phục vụ công tác tuyên truyền trong CNVCLĐ và truyền thông cho hoạt động công đoàn.

- Nâng cấp trang thông tin điện tử Công đoàn tỉnh và thường xuyên cập nhật thông tin mới về hoạt động nghiệp vụ, chính sách, pháp luật, thông tin liên quan đến người lao động kịp thời. Nâng cao chất lượng, gia tăng lượt tương tác, chia sẻ của Fanpage Công đoàn tỉnh Bến Tre. Kịp thời theo dõi, tư vấn, phản hồi những ý kiến của đoàn viên, công nhân lao động trên Website, Fanpage của tỉnh và các cấp.

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các mô hình số hóa quán triệt Nghị quyết, chuyển tải các tài liệu, văn bản, tổ chức các cuộc hội họp của công đoàn. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm do các đơn vị Viễn thông cung cấp để tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các Bộ Luật, Nghị quyết...

- Phát huy hiệu quả công năng của các phòng họp trực tuyến để kịp thời quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của cấp ủy, công đoàn cấp trên đến với các cấp công đoàn nhanh chóng, kịp thời.

- Phối hợp đơn vị Viễn thông thiết kế và đưa vào sử dụng sổ tay điện tử công đoàn viên để hỗ trợ cho công tác tuyên truyền và cập nhật thông tin đoàn viên.

3. Thực hiện CDS trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, khai thác ưu thế của mạng xã hội trong việc đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền, thuyết phục, tập hợp người lao động vào tổ chức Công đoàn trên tinh thần tự nguyện. Nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các cấp; xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả để người lao động thấy được lợi ích của mình khi trở thành đoàn viên.

- Nghiên cứu tổ chức tập huấn, cập nhật nghiệp vụ cho cán bộ công đoàn trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tập huấn trực tuyến. Kịp thời cập nhật thông tin đoàn viên lên phần mềm quản lý đoàn viên theo tiến độ của Tổng Liên đoàn.

- Các cấp công đoàn tích cực khai thác, ứng dụng hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp, phần mềm quản lý đoàn viên, rà soát danh sách đoàn viên để cập nhật lên hệ thống phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng Liên đoàn và cập nhật số liệu đoàn viên biến động lên trang Google sheet của tỉnh.

- Công đoàn các cấp sử dụng thành thạo các nội dung nghiệp vụ trên phần mềm sổ tay điện tử công đoàn viên của tỉnh.

4. Thực hiện CDS trong công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động

- Đổi mới và nâng cao chất lượng tham gia đóng góp ý kiến bổ sung, sửa đổi, xây dựng hoàn thiện các chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn và các chính sách, pháp luật khác có liên quan đến người lao động trên các diễn đàn trực tuyến.

- Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở thực hiện việc tiếp nhận, thực hiện chế độ chính sách pháp luật, tư vấn pháp luật, đối thoại với đoàn viên, người lao động, thương lượng tập thể, bảo vệ quyền lợi đoàn viên, người lao động trên hệ thống không gian mạng.

- Phối hợp các đơn vị viễn thông tuyên truyền, vận động và hướng dẫn đoàn viên, người lao động cài đặt chữ ký số VNPT SmartCA và tham gia hiệu quả vào dịch vụ công trực tuyến; sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt thành thói quen.

- Thành lập và vận hành có hiệu quả tổng đài tư vấn pháp luật trực tuyến, kịp thời tư vấn, giải quyết thắc mắc về chính sách, pháp luật và các nội dung liên quan đến đoàn viên, người lao động, phát hiện và giải quyết những khó khăn một cách hiệu quả, kịp thời.

5. Thực hiện CDS trong công tác tài chính công đoàn

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm kế toán công đoàn; tập trung chỉ đạo Công đoàn cấp trên cơ sở và Công đoàn cơ sở thực hiện có hiệu quả nghĩa vụ tài chính qua tài khoản - ứng dụng Internet Banking; hạn chế dùng tiền mặt trong thanh quyết toán hoạt động công đoàn.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ ứng dụng CNTT và sử dụng phần mềm kế toán cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp từ tỉnh đến cơ sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh

Ban hành kế hoạch triển khai đến các cấp công đoàn trong toàn tỉnh, trong đó nhiệm vụ cụ thể từng phòng, ban cụ thể:

- Giao Văn phòng: làm thường trực tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh những nội dung sau: Xây dựng kế hoạch, làm đầu mối kết nối, phối hợp với VNPT Bến Tre và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện chương trình ký kết phối hợp (*giữa LĐLĐ tỉnh và VNPT Bến Tre; giữa LĐLĐ tỉnh và các đơn vị*); hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thí điểm tại các địa phương. Theo dõi, hỗ trợ, hướng dẫn đơn vị thực hiện điểm mô hình cài đặt chữ ký số VNPT SmartCA. Phối hợp mở các lớp tập huấn chuyên đề, chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn thư, công tác quản lý Fanpage, Zalo Page của các cấp công đoàn trong toàn tỉnh. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức đánh giá tổng kết và triển khai nhân rộng mô hình điểm.

- Giao Ban Tuyên giáo - Nữ công: phụ trách xây dựng hệ thống “*Sổ tay điện tử công đoàn viên*”; Hệ thống thi trực tuyến; Tuyên truyền tổng đài tự động hướng dẫn thủ tục hành chính; tuyên truyền đoàn viên, người lao động cài đặt các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Giao Ban Chính sách - Pháp luật: phối hợp tham mưu thành lập tổng đài tư vấn pháp luật trực tuyến cho đoàn viên, người lao động; theo dõi và phản hồi, giải đáp thắc mắc của đoàn viên, người lao động phản ánh trên Fanpage Công đoàn tỉnh Bến Tre.

- Giao Ban Tổ chức - Văn phòng Ủy ban Kiểm tra: tham mưu triển khai phần mềm quản lý đoàn viên theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn và phần mềm Google sheet để cập nhật số liệu đoàn viên; theo dõi, hỗ trợ các đơn vị được phân công phụ trách.

- Giao Ban Tài chính: Tổ chức tập huấn nghiệp vụ ứng dụng CNTT và sử dụng phần mềm kế toán cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp từ tỉnh đến cơ sở. theo dõi, hỗ trợ các đơn vị được phân công phụ trách; hướng dẫn các cấp công đoàn không dùng tiền mặt trong thanh quyết toán hoạt động công đoàn.

- Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh chọn Công đoàn Các khu Công nghiệp thực hiện thí điểm cài đặt chữ ký số cho đoàn viên, người lao động; LĐLĐ thành phố Bến Tre thí điểm cài đặt và sử dụng ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình triển khai thực hiện, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai đảm bảo mục tiêu chung của tỉnh đề ra. Trong đó, lưu ý triển khai tốt chữ ký số cho đoàn viên, người lao động và tham gia dịch vụ công mức độ 4, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tích cực chủ động thay đổi nhận thức và thói quen làm việc, lao động sản xuất của cán bộ, đoàn viên, người lao động để tiếp cận ứng dụng công nghệ số.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai có hiệu quả kế hoạch CDS trong đó quan tâm tập trung thí điểm tại các đơn vị được tỉnh chọn triển khai điểm chữ ký số và triển khai các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Báo cáo kết quả thực hiện tại địa phương, đơn vị mình trước ngày 25 hàng Quý về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh theo biểu mẫu định sẵn (*do Văn phòng LĐLĐ tỉnh thiết kế và chuyển cho các đơn vị*).

Trên đây là Chương trình chuyển đổi số trong hệ thống Công đoàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2028, định hướng đến năm 2030. BCH LĐLĐ tỉnh đề nghị các đơn vị nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh mới hoặc gặp khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (*qua Văn phòng LĐLĐ tỉnh*) để xem xét giải quyết.

***Nơi nhận:**

- Đ/c Thái Thu Xương - PCT TLD;
- VP Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- BDV TU, UB MTTQ tỉnh;
- VP TU, VP UBND tỉnh;
- LĐLĐ tỉnh Kiên Giang, Sóc Trăng;
- UV BCH, UV UBKT LĐLĐ tỉnh;
- CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Đơn vị trực thuộc;
- CDCS TW trên địa bàn;
- Lưu VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Linh